

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HSST
Ngày 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Dũng

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Trọng Đ, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1983 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 11A, phố Anh Dũng, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Thường và bà Hoàng Thị Phương; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử 27 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/7/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến ngày 28/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh tạm giam đối với bị cáo. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 25/01/2021 tại tổ 4, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì phát hiện Vũ Trọng Đ, sinh năm 1983 trú tại tổ 11A, phố Anh Dũng, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay tại chỗ Đạt tự giác giao nộp 02 túi nhỏ, trong đó: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, bên trong có chứa 20 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt có in hình WY. Đạt khai nhận là ma túy của Đạt mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời thu giữ của Đạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ vỏ màu xanh kèm sim trong máy, số sim: 0915.657.234, số imei: 358244109006884 và số tiền VNĐ 1.200.000 đồng. Tiến hành kiểm tra nhanh kết quả thể hiện: Đạt dương tính với ma túy.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy thu giữ của Đạt. Tại kết luận giám định số 235/KLGĐ ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 5,618 gam, loại Methamphetamine

20 viên nén hình tròn loại màu hồng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 2,073 gam, loại Methamphetamine.”

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 3,730 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,544 gam viên nén cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy Đạt khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 24/01/2021 Đạt một mình bắt xe khách xuống khu vực huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy, tại đây Đạt gặp một người đàn ông chỉ biết là lái xe ôm, Đạt hỏi mua của người đàn ông này 3.600.000 đồng tiền ma túy đá và 900.000 đồng 20 viên ma túy hồng phiến. Người này đồng ý và cầm số tiền 4.500.000 đồng Đạt đưa, rồi bảo Đạt đứng đợi, khoảng 30 phút sau người này gọi điện thoại cho Đạt bảo đi đến cột mốc ở đường cao tốc cách chỗ Đạt đứng 500m để lấy ma túy, tại cột mốc Đạt đã nhận được gói ma túy như đã hỏi mua. Có được ma túy Đạt cất vào người và đi xe khách về nhà và mở gói ma túy thấy bên trong được quần băng dính màu đen, bên trong có 02 túi nilon, trong đó: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, bên trong có chứa 20 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt có in hình WY. Đạt đã tách một phần gói ma túy là túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng ra để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại Đạt gói lại như cũ, cất vào trong phòng ngủ. Đến khoảng 9 giờ ngày 25/01/2021 khi Đạt đang ở nhà thì có người đàn ông tự giới thiệu tên là Dân gọi điện thoại đến số máy của Đạt hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 5.000.000 đồng và 20 viên ma túy hồng phiến với giá 1.200.000 đồng. Đạt đồng ý và hẹn Dân tại khu vực đường Lạc Long Quân thuộc phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, khi Đạt đang cầm ma túy đến nơi hẹn bán cho Dân nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS-VT ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Vũ Trọng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Trọng Đ từ: 08 (Tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì ngoài 01 điện thoại đã thu giữ, số tiền 1.200.000 đồng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 235 ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ còn lại sau giám định.

- Đối với 01 sim điện thoại số 0915657234 trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Đạt là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có thể kết luận:

Hồi 19 giờ 10 ngày 25/01/2021, tại tổ 4, phố Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Vũ Trọng Đ có hành vi tàng trữ 7,691gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán thì bị Tổ công tác Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do đó hành vi của Vũ Trọng Đ phải chịu trách nhiệm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

Tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: bản thân Đạt là người sử dụng ma túy, muốn có ma túy để sử dụng và tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên Đạt đã mua bán ma túy để kiếm lời.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì ngoài 01 điện thoại đã thu giữ, tuy rằng theo lời khai của bị cáo thì chiếc điện thoại có dùng liên lạc mua bán ma túy nhưng khi kiểm tra điện thoại của bị cáo không thể hiện các cuộc gọi như bị cáo khai; ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào thể hiện việc bị cáo dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên xác định chiếc điện thoại đã thu giữ cùng số tiền 1.200.000 đồng của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 235 ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ còn lại sau giám định bên trong có 3,730 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,544 gam viên nén cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

- Đối với 01 sim điện thoại số 0915657234 trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Đạt là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mua ma túy của một người đàn ông tên lái xe ôm và người đàn ông tên Dân hỏi mua ma túy của Đạt, do Đạt không biết tên tuổi cụ thể và không xác định được thông tin, số điện thoại của hai người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý, xét thấy phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Trọng Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251 BLHS; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). *(Số tiền hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0000145 ngày 28/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ)* và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã cũ vỏ màu xanh số IMEI: 358244109006884 của bị cáo Đạt.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 235 ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ còn lại sau giám định bên trong 3,730 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,544 gam viên nén cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim điện thoại số 0915657234 trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Đạt

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Trọng Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Tiên Cát, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND , TP Việt Trì, Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phụng Lâu, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 5 năm 2021
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử
cùng nghe và ký tên.
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

Kính gửi: UBND xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;
Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã
Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:
Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2020/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị
cáo:

Nguyễn Xuân Quý; sinh năm 1983 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 2, xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Quý phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Quý 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quý

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số: 51/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,017 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. 01 sim điện thoại số 0356408302 trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Quý và 02 mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng và 01 lưỡi dao lam hiệu Croma đã thu giữ của bị cáo Quý, 01 sim điện thoại số 0969380965 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Văn Thanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, số imei 358735067087741 của bị cáo Quý và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu trắng đen, có số Imei 3538.7208.3763.636 của Nguyễn Văn Thanh.

- Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Quý nộp sung quỹ nhà nước 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Quý phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được biết.

Nơi nhận:

- UBND xã. Phụng Lâu;

- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền

